

TÍCH LŨY VÙNG 1.270

TÂM ĐIỂM THỊ TRƯỜNG

Triển vọng tích cực của ngành Xăng, dầu & khí đốt năm 2025

Nhu cầu năng lượng, đặc biệt là khí tự nhiên, sẽ tiếp tục tăng trưởng mạnh mẽ nhờ vào sự phát triển kinh tế và đô thị hóa. Xung đột địa chính trị khiến nguồn cung dầu mỏ bị thắt chặt, trong khi người tiêu dùng ngày càng ưa chuộng các sản phẩm năng lượng xanh, sạch. Khí tự nhiên và LNG vì vậy sẽ trở thành ưu tiên, mang lại lợi ích cho các doanh nghiệp trong ngành.

Chuỗi dự án khí điện Lô B - Ô Môn được kỳ vọng sẽ tạo ra động lực tăng trưởng mới cho ngành Dầu khí Việt Nam. Các gói thầu EPCI1, EPCI2, thu hồi địa chấn 3D hoàn thành hơn 71% khối lượng công việc. Với tổng mức đầu tư lên tới 12 tỷ USD, đây cũng là dự án lớn nhất lịch sử ngành Dầu khí Việt Nam.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Xu hướng VN-INDEX ngắn hạn

VN-Index giảm 3,12 điểm trong phiên 30/12 kết phiên ở mức 1.272,02 điểm. Thanh khoản giảm 21,28% so với phiên giao dịch ngày 27/12. Khối ngoại tiếp tục mua ròng hơn 353 tỷ đồng trên HOSE.

Thị trường khả năng tiếp tục tích lũy trong vùng 1.265-1.280 điểm trong phiên giao dịch ngày 31/12. VN-Index trải qua phiên giao dịch đầu tuần với trạng thái giằng co dưới mốc tham chiếu khi áp lực chốt lời vẫn đang hiện hữu. Khối ngoại duy trì mua ròng góp phần giảm áp lực giảm điểm. Tuy nhiên, áp lực bán thấp trên đa số các nhóm ngành và đà tăng cải thiện ở chỉ số VN30 sẽ tạo điều kiện cho hoạt động mua trở lại và giúp chỉ số tiếp tục trạng thái tích lũy hướng về vùng giá cao. Mùa báo cáo quý 4 đang dần được công bố kỳ vọng sẽ tạo ra động lực tăng trưởng ngắn hạn.

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



Chỉ báo	RSI14	MFI	MA10	MA20	MA50	MA100
Giá trị	58,27	44,77	1.265,71	1.264,67	1.253,05	1.261,75
Hành động	Mua	Quan sát	Mua	Mua	Mua	Mua

CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

GAS

Khuyến nghị: Theo dõi

TP: 77.000 VND | UPSIDE: +13%

Chiến lược hành động

MUA: NĐT tiếp tục quan sát thị trường, tận dụng những nhịp rung lắc trong phiên để giải ngân từng phần ở những cổ phiếu thu hút được dòng tiền và có câu chuyện hấp dẫn hơn cho năm 2025.

BÁN: NĐT duy trì tỷ trọng hợp lý, xem xét cơ cấu danh mục các mã yếu hơn thị trường chung để bảo vệ lợi nhuận, hạ tỷ trọng danh mục khi VN-Index mất ngưỡng hỗ trợ 1.260 điểm.

Tổng quan thị trường

Thị trường	Giá trị	%Δ
VN-Index		
Đóng cửa	1.272,02	-0,24
KLCP (triệu CP)	527,66	-21,28
GTGD (tỷ VND)	11.597	-31,22
Khớp lệnh	10.012	-26,74
Thỏa thuận	1.585	-41,17
HNX-Index		
Đóng cửa	228,14	-0,43
KLCP (triệu CP)	42,43	-19,57
GTGD (tỷ VND)	662,4	-43,04
UPCoM		
Đóng cửa	95,00	0,55
KLCP (triệu CP)	43,08	-37,76
GTGD (tỷ VND)	634,2	-93,62

Diễn biến TTCK Mỹ: Chỉ số Dow Jones kết thúc phiên giao dịch đầy biến động của ngày thứ Hai với mức giảm vượt quá 418 điểm, tương đương 0,97%. Chỉ số S&P giảm 1,07%, trong khi Nasdaq giảm 1,19%. Thị trường sẽ đóng cửa vào thứ Tư nhân ngày đầu năm mới.

Thế giới: Chứng khoán châu Á đa phần đi xuống trong phiên đầu tuần 30/12, khi lợi suất trái phiếu Mỹ tăng cao gây áp lực lên Phố Wall đồng thời củng cố đồng USD ở gần mức đỉnh nhiều tháng. Thị trường tài chính Hàn Quốc đang đối mặt với rủi ro giảm giá sau tuyên bố thiết quân luật ngăn ngui của Tổng thống Yoon Suk Yeol vào ngày 3/12. Sự kiện này đã dẫn đến việc Quốc hội Hàn Quốc thông qua một kiến nghị luận tội đối với ông. Cổ phiếu của hãng hàng không giá rẻ Jeju Air và công ty mẹ Aekyung Holdings cũng đã lao dốc lần lượt 10,35% và 9,3% sau vụ tai nạn máy bay thảm khốc của Jeju Air hôm 29/12, khiến 179 người thiệt mạng. Đây là thảm họa hàng không tồi tệ nhất trong lịch sử Hàn Quốc.

Việt Nam: Chuyên gia Savills nhận định, mức giá thuê đất công nghiệp ở miền Bắc thấp hơn 28% so với miền Nam. Các tỉnh miền Bắc có tỷ lệ lấp đầy trung bình là 78%, với giá đất trung bình là 132 USD/m2/thuê 1 lần cho toàn bộ hợp đồng thuê dài hạn. Việt Nam được đánh giá là một thị trường mới nổi có tiềm năng tăng trưởng nhanh nhất vào năm 2035, với mức tăng trưởng GDP hàng năm là 6,2% nhờ vào các chính sách nhất quán và việc tối đa hóa tiềm năng thương mại. Trong 9 tháng đầu năm 2024, Việt Nam đã thu hút 24,8 tỷ USD vốn FDI cam kết, với 2.492 dự án mới đăng ký, tổng vốn đầu tư 13,6 tỷ USD.

Tỷ giá USD/VND: Tỷ giá tự do tăng lên mức 25.485.

Dầu: Giá dầu giảm nhẹ trong phiên giao dịch sáng 30/12, trong khi giao dịch thưa thớt trước thêm Năm mới. Thị trường đang chờ đợi thêm dữ liệu kinh tế từ Trung Quốc và Mỹ vào cuối tuần này để đánh giá mức tăng trưởng ở hai quốc gia tiêu thụ dầu mỏ lớn nhất thế giới. Giá dầu thô Brent giao kỳ hạn giảm xuống 74,10 USD/thùng, trong khi hợp đồng giao tháng 3/2025 giảm xuống 73,73 USD/thùng.

HAG: Công ty Cổ phần Hoàng Anh Gia Lai (HAGL) mới đây đã công bố thông tin bất thường về việc nhận được quyết định xử phạt vi phạm hành chính về thuế của Chi cục thuế tỉnh Gia Lai. Theo đó, doanh nghiệp bị phạt vì có hành vi khai sai dẫn đến thiếu thuế giá trị gia tăng năm 2023, thiếu thuế thu nhập cá nhân năm 2022 và 2023, thiếu tiền thuê đất năm 2022 và 2023 phải nộp; khai sai nhưng không dẫn đến thiếu thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2022 và 2023 phải nộp; không lập hóa đơn đối với hàng hóa dùng để tặng. Các vi phạm này xảy ra trong niên độ kế toán các năm 2022 và 2023. Đáng nói, HAGL bị áp tình tiết tăng nặng do vi phạm hành chính nhiều lần đối với hành vi khai sai nhưng không dẫn đến thiếu số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp. Cụ thể, doanh nghiệp bị phạt số tiền hơn 159 triệu đồng; cộng thêm biện pháp khắc phục hậu quả là truy thu gần 722 triệu đồng tiền thuế và nộp gần 93 triệu đồng tiền chậm nộp thuế. Tổng cộng, HAGL bị phạt và truy thu số tiền 974 triệu đồng.

SMC: CTCP Đầu tư Thương mại SMC là doanh nghiệp đầu tiên công bố kế hoạch kinh doanh năm 2025, với tổng sản lượng tiêu thụ là 620.000 tấn thép các loại và lợi nhuận sau thuế 30 tỷ đồng. So với kế hoạch lãi 80 tỷ đồng trong năm 2024, con số này giảm gần 63%. SMC lên kế hoạch thận trọng trong bối cảnh tình hình kinh doanh năm 2024 không được thuận lợi. Doanh nghiệp mới chỉ hoàn thành phần nhỏ kế hoạch khi lãi sau thuế 9 tháng đầu năm chỉ đạt 6,8 tỷ đồng. Đó là chưa kể SMC phải bán đi các tài sản, các khoản đầu tư có thanh khoản cao để thoát lỗ. Cụ thể, SMC ghi nhận doanh thu đạt 6.747 tỷ đồng trong 9 tháng, giảm 36% so với cùng kỳ năm ngoái. Biên lợi nhuận cải thiện nhưng vẫn ở mức rất thấp (chỉ đạt 0,5%) nên mặc dù doanh thu tài chính tăng mạnh và tiết giảm các chi phí, công ty vẫn lỗ thuần gần 54 tỷ đồng từ hoạt động kinh doanh. Nhờ phần lợi nhuận khác hơn 85 tỷ đồng từ thanh lý tài sản, SMC mới có lãi.

Chứng khoán thế giới

Thị trường	Điểm số	%Δ	YTD
SP500	5.906,94	-1,07	23,84
DJIA	42.573,73	-0,97	12,96
Nasdaq	19.486,78	-1,19	29,81
Shanghai	3.407,33	0,21	14,53
Hang Seng	20.041,42	-0,24	17,56

Thị trường hàng hóa

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
Vàng	2.604,38	-0,62	26,27
Dầu WTI	71,09	0,69	-0,79
Dầu Brent	74,10	-0,10	-3,82
Than	125,00	0,00	-14,62
Đồng	4,0456	-0,79	4,25
Quặng sắt	103,90	0,00	-23,81
Thép	450,96	0,71	-18,20

Thị trường ngoại tệ

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
DXY	108,05	0,04	6,58
USD/JPY	157,06	-0,49	11,35
USD/CNY	7,3133	0,17	2,64
EUR/USD	1,0402	-0,22	-5,74
GBP/USD	1,2544	-1,00	-1,45

Top đột phá khối lượng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
SHB	268,23	10,25	-0,49
DXG	392,27	15,80	0,64
TCB	430,42	24,40	-0,81
HDB	396,06	26,65	6,81
HPG	401,69	26,75	-0,37

Top giá trị giao dịch (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
FPT	480,54	150,50	0,60
STB	446,10	37,85	1,20
TCB	430,42	24,40	-0,81
HPG	401,69	26,75	-0,37
HDB	396,06	26,65	6,81

GAS
(HOSE)

Khuyến nghị	Theo dõi
Giá hiện tại (30/12/2024)	68.200
Giá mục tiêu	77.000
Tiềm năng tăng trưởng	13%-14%
Vùng mua	67.700-68.200
Ngưỡng cắt lỗ	<65.000

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

Năm 2024, GAS dự kiến hoàn thành vượt mức kế hoạch tất cả các chỉ tiêu. Doanh thu hợp nhất ước đạt gần 105.000 tỷ đồng, bằng 150% kế hoạch, tăng trưởng 14% yoy; LNTT đạt trên 13.000 tỷ đồng, bằng 182% kế hoạch, tương ứng gần 25% lợi nhuận toàn Petrovietnam; nộp ngân sách trên 6.000 tỷ đồng, bằng 161% kế hoạch.

Về công tác đầu tư xây dựng: PV GAS dự kiến giải ngân gần 2.000 tỷ đồng, đạt 101% kế hoạch. Công ty đã hoàn thành đầu tư dây chuyền cấp khí cho Nhà máy điện Nhơn Trạch 3&4, hoàn tất chuẩn bị đầu tư kho LNG tại Bình Thuận, và nâng công suất kho Thị Vải lên 3 triệu tấn. Ngoài ra, PV GAS cũng đang triển khai nâng công suất kho Thị Vải lên 7,7 triệu mét khối khí/ngày.

Tài chính vững mạnh: Khoản tiền mặt và tiền gửi ngân hàng của GAS đạt gần 45 nghìn tỷ đồng, tăng khoảng 10% so với đầu năm, giúp tăng cường sức chống chịu trước các tác động về mặt tài chính. Góp phần tạo điều kiện cho các chính sách chi trả cổ tức bằng tiền mặt hấp dẫn của công ty.

PV GAS sẽ tiếp tục phát triển mô hình kinh doanh tích hợp và chuỗi cung ứng logistics, bao gồm các sản phẩm khí LNG, CNG và LPG, để tối ưu hóa việc nhập khẩu, lưu trữ và phân phối khí. Công ty sẽ đẩy mạnh chính sách năng lượng tích hợp trên toàn quốc, ưu tiên cung cấp giải pháp năng lượng trọn gói cho khách hàng sử dụng toàn bộ sản phẩm khí của PV GAS.

Tiềm năng từ khai thác dự án Lô B- Ô Môn: GAS đóng vai trò nhà đầu tư chính vào dự án đường ống Lô B với tỷ lệ góp vốn là 51%, vì vậy Tổng Công ty sẽ được hưởng lợi trực tiếp tính từ khi có dòng khí đầu tiên, dự kiến vào năm 2026. Theo các ước tính, các mỏ của Lô B sẽ cung cấp lượng khí hàng năm là 5 tỷ m³, tương đương 65% sản lượng khí khô tiêu thụ của GAS trong năm 2022. Hiện các gói thầu EPC1 và EPC2 của dự án đang được tích cực triển khai.

Thông tin doanh nghiệp

Phân ngành ICB L2	Điện, nước & xăng dầu
Biến động giá 1Y	66.430-78.350
KLGDBQ 10D (CP)	539.700
Vốn hóa (tỷ đồng)	160.473,09
BVPS	24.864
P/E (lần)	14,49
P/B (lần)	2,74
EPS (VND)	4.728,48
SL CPLH (triệu CP)	2.342,67
Tỷ lệ free-float (%)	5,00
Tỷ lệ sở hữu NĐTNN (%)	1,78
ROA (%)	12,09
ROE (%)	17,14

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

GAS đang tích cực giữ các mốc MA dài hạn và lấy lại mốc MA ngắn hạn. Đồng thời các chỉ báo MFI, RSI có dấu hiệu tích lũy hướng về vùng giá mua. Cần quan sát thêm diễn biến thị trường và dòng tiền để có điểm mua phù hợp.



Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Đìnhang
Xu hướng tuần	-	Đìnhang
Xu hướng tháng	-	Đìnhang
RSI 14	40,25	Quan sát
MFI	39,82	Quan sát
MA10	68,39	Quan sát
MA20	68,56	Quan sát
MA50	69,26	Quan sát
MA100	71,80	Quan sát

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
-----	-------------	--------	----------	----------	---------	--------------	------------	----------	---------	-------

Danh mục theo dõi

1	GVR	Theo dõi	31-31,6			36.500	30.000			
---	-----	----------	---------	--	--	--------	--------	--	--	--

Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua

1	DGC	Nắm giữ	106-108	06/11/2024	107.400	124.000	103.000			8,1%
2	MSN	Nắm giữ	70,4-71,5	11/11/2024	71.300	79.000	67.400			-1,7%
3	PDR	Nắm giữ	20,6-21,0	20/11/2024	19.900	24.000	19.800			5,5%
4	VHC	Nắm giữ	72,6-73,4	21/11/2024	70.500	82.500	69.400			1,4%
5	CTG	Nắm giữ	33,2-33,7	21/11/2024	33.600	36.800	31.900			15,8%
6	HPG	Nắm giữ	25,6-26,0	25/11/2024	26.000	29.600	24.500			2,9%
7	VNM	Nắm giữ	63,3-64,0	26/11/2024	64.400	72.200	60.500			-1,7%
8	KBC	Nắm giữ	27,1-27,6	27/11/2024	27.500	31.500	26.000			-0,9%
9	CTD	Nắm giữ	64,8-66,0	03/12/2024	65.500	75.000	62.100			5,0%
10	PNJ	Nắm giữ	92,8-93,5	04/12/2024	93.500	108.000	88.600			4,3%
11	PAN	Nắm giữ	22,2-22,8	10/12/2024	22.450	25.800	21.400			6,2%
12	DBC	Nắm giữ	26,6-27,0	17/12/2024	26.800	30.500	25.500			4,9%
13	REE	Nắm giữ	65,0-66,3	17/12/2024	66.000	73.000	62.300			1,5%
14	IDC	Nắm giữ	55,6-56,5	18/12/2024	56.200	64.500	53.100			-0,7%
15	VGC	Nắm giữ	43,0-44,0	24/12/2024	44.000	54.000	41.500			2,6%
16	MWG	Nắm giữ	60,0-61,0	25/12/2024	61.300	80.000	57.500			-0,5%
17	MSB	Nắm giữ	11,2-11,5	25/12/2024	11.300	13.000	10.850			3,5%
18	BCM	Nắm giữ	67,5-69,5	27/12/2024	68.800	82.300	64.900			1,5%
19	HAG	Nắm giữ	11,8-12,4	30/12/2024	11.800	16.900	11.600			1,7%
20	CTR	Nắm giữ	122-125,5	30/12/2024	122.000	145.000	117.700			0,8%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	VGI	Chốt lời	69,0-72,0	06/10/2024	72.000	82.700	67.000	11/11/24	89.500	24,3%
2	SZC	Chốt lời	37,6-38,3	23/10/2024	38.100	42.500	36.400	12/11/24	42.700	12,1%
3	HDG	Chốt lời	26,0-27,0	06/11/2024	27.550	31.000	25.200	12/11/24	28.600	3,8%
4	DRI	Chốt lời	11,8-12,0	21/11/2024	11.800	13.800	11.200	26/11/24	12.800	8,5%
5	DPM	Chốt lời	34,3-34,7	11/11/2024	33.400	37.400	32.800	27/11/24	36.600	9,6%
6	POW	Chốt lời	11,2-11,5	21/11/2024	11.300	13.000	11.000	04/12/24	12.650	11,9%
7	QNS	Chốt lời	48,6-49,0	18/11/2024	49.000	55.000	46.400	06/12/24	51.300	4,7%
8	CMG	Chốt lời	52,8-54	28/11/2024	53.800	63.800	50.700	09/12/24	58.500	8,7%
9	LPB	Chốt lời	31,2-31,7	25/10/2024	31.700	35.000	29.850	10/12/24	34.400	8,5%
10	VOS	Chốt lời	14,1-14,8	25/11/2024	14.800	17.000	13.800	10/12/24	16.300	10,1%
11	PLX	Cắt lỗ	39,2-40	03/12/2024	39.500	45.000	37.800	13/12/24	39.400	-0,3%
12	VCG	Cắt lỗ	16,8-17,2	25/11/2024	17.500	19.300	16.100	24/12/24	17.350	-0,9%
13	NTP	Chốt lời	60,3-62,6	05/12/2024	62.700	72.000	58.400	25/12/24	66.900	6,7%
14	DRC	Chốt lời	28,1-28,7	11/12/2024	28.600	32.500	27.000	25/12/24	30.350	6,1%
15	BFC	Chốt lời	38-38,8	16/12/2024	38.000	45.500	36.500	25/12/24	41.650	9,6%
16	HAX	Chốt lời	15,9-16,3	18/12/2024	16.350	18.200	15.400	25/12/24	17.750	8,6%
17	DDV	Chốt lời	19,0-19,8	23/12/2024	19.900	23.000	18.400	25/12/24	21.000	5,5%
18	PVT	Chốt lời	27,2-27,6	20/12/2024	27.600	32.300	26.000	26/12/24	28.300	2,5%
19	TNG	Chốt lời	24,7-25,0	02/12/2024	24.900	28.500	23.700	27/12/24	26.300	5,6%
20	DHC	Chốt lời	35,0-35,6	23/12/2024	36.000	40.000	33.500	30/12/24	38.350	6,5%

Email: research@lpbs.com.vn
Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Cong Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))
Mở tài khoản LPBS tại:



Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.